

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 29/11/2023

“V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Bằng Công Hiệp và bà Lê Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Đỗ Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2023/TLPT-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con. Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 30/2023/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 22/2023/QĐXX-PT ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Thượng A, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố số F, thị trấn S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người kháng cáo: Chị Nguyễn Ngọc M bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung vụ án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, nội dung kháng cáo, tóm tắt như sau:

Nguyên đơn là anh Ngô Thượng A trình bày: Anh và chị Nguyễn Ngọc M trước đây là vợ chồng nhưng do bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng đã ly hôn năm 2019. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2019/QĐST – HNGĐ ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, về con chung, hai bên đã thỏa thuận cho chị Nguyễn Ngọc M

được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017.

Sau khi ly hôn cháu T ở với chị M. Tuy nhiên đến nay anh nhận thấy chị M không còn đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì hiện nay chị M đã lấy người khác và sinh thêm được 02 con riêng, hơn nữa trước khi ly hôn chị M đã từng bỏ chồng bỏ con đi một thời gian khoảng 04 – 05 tháng, thời gian đó con ở với anh và ông bà nội cuộc sống rất vui vẻ. Sau khi chị M về thì vợ chồng ly hôn. Sau khi ly hôn thời gian đầu chị M còn cho anh đón con về thăm ông bà nội, nhưng sau này chị M đưa con về và cản trở việc thăm nom con chung. Chị M không cho anh đưa đón thăm nom con chung nữa, ngoài ra hiện nay chị M cũng không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Thường xuyên giao con cho bà ngoại nuôi, khi anh đón con về cháu có tâm sự nhiều lần bị mẹ nhốt ở trong nhà một mình, không chăm sóc con. Anh được biết hiện nay chị M mới bị tai nạn giao thông, khả năng chăm sóc con lại càng khó khăn hơn. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ thay đổi việc nuôi con đối với chị Nguyễn Ngọc M và cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Thanh T, về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu.

Về phía bị đơn chị Nguyễn Ngọc M, tại bản tự khai, biên bản hòa giải, lời khai trong quá trình tố tụng và lời khai tại phiên tòa trình bày: Chị và anh Ngô Thượng A trước đây là vợ chồng, năm 2019 thì vợ chồng ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 80/2019/QĐST – HNGĐ ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, về con chung hai bên thỏa thuận chị là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Thanh T. Từ khi chị trực tiếp nuôi cháu cho đến nay, chị vẫn chăm sóc, cho cháu ăn học đầy đủ, không đánh đập, ngược đãi cháu, chị vẫn cho anh Ngọc A1 lên thăm con, chị không ngăn cấm. Cuối năm 2019 thì chị xây dựng gia đình mới với anh Vũ Văn B, anh B có 01 con trai riêng là cháu Vũ Quang T1, sinh năm 2009, hiện tại cháu T vẫn sống cùng vợ chồng chị và 02 con chung của chị với anh B là cháu Nguyễn Vũ Bảo V, sinh ngày 05/7/2021 và cháu Nguyễn Vũ Quang V1, sinh ngày 13/12/2022 tại nhà riêng của vợ chồng chị tại tổ F, thị trấn S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị sống cả hai nơi tại nhà anh B và nhà mẹ đẻ của chị, vì anh B trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung của chị với anh B, còn chị vẫn trực tiếp nuôi cháu T. Hiện nay chị đang xây nhà để cả nhà gồm chị, anh B, con riêng của anh B, cháu T và hai con chung của chị với anh B là cháu V và cháu V1 sống chung để chị có thể kèm cặp được các cháu vì con riêng anh B là cháu T1 hạn chế trong giao tiếp. Trong quá trình cháu T sống với chị, anh A1 ít quan tâm và không thường xuyên liên lạc với cháu T.

Quá trình cháu T sinh sống cùng chị, chị vẫn lo cho cháu đầy đủ, không thiếu thốn gì. Anh B là chồng chị hiện tại vẫn quan tâm, chăm sóc, đưa đón cháu đi học. Vợ chồng chị yêu thương con chung, con riêng công bằng như nhau, không hắt hủi. Chị mới bị tai nạn giao thông ngày 31/5/2023, bị gãy chân, nhưng hiện nay đã điều trị ổn định, đi lại được bình thường.

Nay anh A1 làm đơn xin thay đổi nuôi con, chị không nhất trí, vì chị có đủ điều kiện, kinh tế và thời gian chăm sóc cháu. Hiện nay chị lao động tự do, chuyên cung cấp thực phẩm thịt cho các nhà hàng, thu nhập 40 triệu/tháng.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số30/2023/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015; Điều 81, 82, 83, điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn anh Ngô Thượng A.

2. Giao con chung Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017 cho anh Ngô Thượng A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tam hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Ngọc M.

Chị Nguyễn Ngọc M được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm tuyên về trách nhiệm chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 22/9/2023, chị Nguyễn Ngọc M2 đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án cấp sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị M giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết lại vụ án, chị không đồng ý Tòa án giao con chung là cháu Ngô Thanh T cho anh Ngô Thượng A nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm:

- Về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 của Quốc hội về án phí lệ phí. Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Ngọc M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí phúc thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1.]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Ngọc M làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, do đó kháng cáo của chị M là hợp lệ, được thụ lý và đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2.]. Xét nội dung kháng cáo của chị Nguyễn Ngọc M, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1.] Tại phiên tòa phúc thẩm chị Nguyễn Ngọc M trình bày: Chị không đồng ý với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm về việc giao con chung là cháu Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017, cho anh Ngô Thượng A nuôi dưỡng vì công việc của anh A thường xuyên phải đi xa nhà, nên không đảm bảo việc chăm sóc con; một năm nay anh A không quan tâm gì đến con, không gọi điện hỏi thăm, không đến thăm con, anh A còn chặn điện thoại của chị khi chị muốn trao đổi với anh về việc học hành của con; con ở với chị vẫn được chăm sóc tốt, cháu không bị bỏ mặc hay ngược đãi. Hơn nữa con có nói với chị không muốn về ở với bố vì bố không thương con.

[2.2.] Anh Ngô Thượng A không nhất trí với lời trình bày của chị M. Anh xác định, trước đây do anh trực tiếp lái xe nên thường xuyên vắng nhà là đúng sự thật, tuy nhiên 01 năm nay anh không còn trực tiếp lái xe nữa mà chuyển sang làm điều hành, một tháng anh chỉ phải đến công ty C đến 4 hôm. Anh không chặn điện thoại của chị M, từ tháng 8 năm 2022 anh và gia đình không ai được gặp con, kể cả trực tiếp lẫn gián tiếp do bị chị M dùng nhiều lý do để ngăn cản. Hiện nay chị M đã xây dựng gia đình, một mình phải nuôi 4 con trẻ, công việc của chị M và chồng mới của chị M đều không ổn định, nên anh mới làm đơn xin thay đổi nuôi con, để đảm bảo cho con được chăm sóc một cách tốt nhất.

[2.3.] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa hôm nay, thấy các đương sự đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, tuy nhiên điều kiện sinh hoạt của anh A ổn định hơn chị M, anh A có công việc làm và thu nhập ổn định. Còn chị M làm công

việc tự do, không có căn cứ nào xác định chị có thu nhập 40.000.000đ/tháng, hiện chị M phải chăm sóc 02 con chung còn nhỏ (một cháu sinh 2021, một cháu sinh 2022), ngoài ra còn chăm sóc một con riêng của anh B1 bị hạn chế trong giao tiếp, do vậy thời gian và sự quan tâm đến cháu Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017 là có sự hạn chế. Theo quy định Luật hôn nhân gia đình, khi cha mẹ ly hôn, người trực tiếp nuôi dưỡng con chung phải đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con trong sinh hoạt và trưởng thành.

[2.4.] Từ phân tích trên, thấy rằng bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện vụ án và việc quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Thượng A, giao con chung Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017 cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng làm phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của chị Nguyễn Thị M3 là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2023/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

[3].Quan điểm giải quyết vụ án củaĐại diệnViện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên là phù hợp quy định của pháp luật.

[4].Về án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Nguyễn Ngọc M không được chấp nhận, nên chị M phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm nộp sung quỹ nhà nước. Xác nhận chị M đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006955 ngày 03/10/2023 củaChi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

[5].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Ngọc M. Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 30/2023/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn anh Ngô Thượng A.

2. Giao con chung Ngô Thanh T, sinh ngày 04/8/2017 cho anh Ngô Thượng A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Ngọc M, do anh Ngô Thượng A không yêu cầu.

Chị Nguyễn Ngọc M được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và phúc thẩm:

3.1. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Ngô Thượng A tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0003807 ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3.2. Về án phí Hôn nhân phúc thẩm: Chị Nguyễn Ngọc M phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm nộp sung quỹ nhà nước. Xác nhận chị M đã đủ theo biên lai thu số 0006955 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy

